

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2010

CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ SONADEZI

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2010	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010	13 - 29
8. Phụ lục	30 - 31

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc của Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi và Báo cáo tài chính của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (Công ty con) (gọi chung là Tập đoàn) đã được kiểm toán.

Khái quát về Tập đoàn***Công ty mẹ***

Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000382 cấp lần đầu ngày 15 tháng 5 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh như sau:

- Thay đổi lần thứ hai ngày 02 tháng 11 năm 2007 về việc thay đổi cổ đông sáng lập từ Công ty chế biến thực phẩm số một thành Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức.
- Thay đổi lần thứ ba ngày 09 tháng 01 năm 2008 về việc thay đổi chức danh Tổng Giám đốc từ Bà Đỗ Thị Thu Hằng thành Bà Lương Minh Hiền.
- Thay đổi lần thứ tư ngày 18 tháng 5 năm 2009 về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh theo mã số doanh nghiệp: 3600890938.
- Thay đổi lần thứ năm ngày 10 tháng 11 năm 2009 về việc thay đổi số cổ phần và giá trị vốn cổ phần đã góp.
- Thay đổi lần thứ sáu ngày 31 tháng 05 năm 2010 về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 50.000.000.000 VND.

Cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Cổ đông	Số tiền (VND)	Tỷ lệ (%)
<i>Các cổ đông pháp nhân</i>	28.000.000.000	56
Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp	10.000.000.000	20
Công ty TNHH một thành viên dịch vụ môi trường đô thị Đồng Nai	5.000.000.000	10
Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành	2.500.000.000	5
Công ty cổ phần phát triển đô thị công nghiệp số 2	2.500.000.000	5
Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	1.500.000.000	3
Công ty TNHH dịch vụ quảng cáo C.M.N	1.500.000.000	3
Công ty TNHH một thành viên xây dựng cấp nước Đồng Nai	1.000.000.000	2
Công ty TNHH Tiên Triết	1.000.000.000	2
Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai	1.000.000.000	2
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình	1.000.000.000	2
Công ty cổ phần công trình giao thông Đồng Nai	1.000.000.000	2
<i>Các cổ đông thể nhân</i>	22.000.000.000	44
Cộng	50.000.000.000	100

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại : (061) 3992946

Fax : (061) 8890199

Mã số thuế : 3600890938

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hoạt động chính của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi là:

- Xử lý các loại nước thải và chất thải (sinh hoạt, công nghiệp nguy hại và đô thị);
- Thu gom, phân loại, đóng gói và vận chuyển chất thải, rác thải;
- Dịch vụ tư vấn về kỹ thuật môi trường và tài nguyên;
- Tư vấn, mua bán, trồng và chăm sóc cây xanh, thảm cỏ;
- Kinh doanh nhà hàng.

Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ phần sở hữu
Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Sonadezi	22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Dịch vụ bảo vệ	100%

Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình hoạt động của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi

Công ty tiếp tục đầu tư xây dựng nhà máy xử lý chất thải Quang Trung tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, diện tích đất sử dụng khoảng 130 ha.

Năm 2010, Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành đã chuyển từ hình thức cho Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi thuê nhà máy xử lý nước thải ở Khu công nghiệp Long Thành sang hình thức thuê Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi vận hành nhà máy xử lý nước thải này nên doanh thu hoạt động này năm 2010 giảm khoảng 2 tỷ VND so với năm 2009.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 31).

Trong năm, Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi đã chia cổ tức năm 2009 bằng 13% mệnh giá cổ phần và phân phối các quỹ từ lợi nhuận năm 2009 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 14 tháng 5 năm 2010. Ngoài ra, Công ty cũng tạm phân phối lợi nhuận năm 2010 (trừ thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn) theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 14 tháng 5 năm 2010.

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2010 cho đến thời điểm lập báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch	21 tháng 4 năm 2009	-
Ông Trần Quang Thòa	Thành viên	24 tháng 4 năm 2007	-
Ông Vũ Trọng Dũng	Thành viên	24 tháng 4 năm 2007	-
Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên	24 tháng 4 năm 2007	-
Ông Bạch Văn Hiền	Thành viên	24 tháng 4 năm 2007	-
Ông Nguyễn Chí Kiên	Thành viên	24 tháng 4 năm 2007	-
Ông Trần Hòa Hiệp	Thành viên	21 tháng 4 năm 2009	-



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Hồng	Trưởng ban	24 tháng 4 năm 2007	-
Bà Nguyễn Thu Oanh	Thành viên	24 tháng 4 năm 2007	-
Ông Cao Minh Trung	Thành viên	21 tháng 4 năm 2009	-

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Lương Minh Hiền	Tổng Giám đốc	01 tháng 01 năm 2008	-
Ông Trần Quang Thòa	Phó Tổng Giám đốc	20 tháng 7 năm 2007	-
Ông Nguyễn Duy Hoàng	Phó Tổng Giám đốc	01 tháng 11 năm 2010	-

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Tập đoàn.

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Tập đoàn trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi (Công ty mẹ) sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



LƯƠNG MINH HIỀN
Tổng Giám đốc

Ngày 21 tháng 3 năm 2011





**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0204/2011/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2010 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

**Kính gửi: CỘ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi và Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (gọi chung là Tập đoàn) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 25 tháng 02 năm 2011, từ trang 06 đến trang 31 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0100/KTV

Võ Thành Công - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1033/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2011



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		28.081.147.205	33.967.953.066
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	15.460.049.817	24.688.388.346
1. Tiền	111		1.627.688.107	2.259.369.457
2. Các khoản tương đương tiền	112		13.832.361.710	22.429.018.889
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu	130		7.529.127.703	8.433.024.083
1. Phải thu của khách hàng	131	V.2	3.321.679.609	1.287.841.958
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	2.775.115.655	6.973.650.898
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	138	V.4	1.432.332.439	171.531.227
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		4.722.540.358	806.540.637
1. Hàng tồn kho	141	V.5	4.722.540.358	806.540.637
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		369.429.327	40.000.000
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		157.213.629	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.6	132.215.698	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.7	80.000.000	40.000.000

3.4102
CÔ
TRÁCH N
KIỂM
TL
14/11/10

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		62.457.953.244	48.834.662.774
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		31.068.559.570	17.748.199.101
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	9.811.234.671	10.521.219.936
<i>Nguyên giá</i>	222		14.043.509.515	13.196.074.364
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(4.232.274.844)	(2.674.854.428)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	62.747.248	75.455.124
<i>Nguyên giá</i>	228		92.663.000	92.663.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(29.915.752)	(17.207.876)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.10	21.194.577.651	7.151.524.041
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		30.137.250.000	30.540.120.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.11	30.137.250.000	30.540.120.000
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		1.252.143.674	546.343.673
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	1.252.143.674	546.343.673
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		90.539.100.449	82.802.615.840

3474

NG 7

HIỆM H

TOÁN

VÀ

HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		21.868.890.660	18.784.136.201
I. Nợ ngắn hạn	310		20.407.779.353	18.016.650.976
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.13	3.160.790.019	1.455.826.112
3. Người mua trả tiền trước	313	V.14	328.106.672	868.976.769
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.15	54.569.000	956.601.070
5. Phải trả người lao động	315	V.16	2.487.380.548	3.245.975.060
6. Chi phí phải trả	316	V.17	9.958.051.356	7.805.453.058
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	167.447.570	75.189.569
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.19	4.251.434.188	3.608.629.338
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	320		1.461.111.307	767.485.225
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.20	123.293.561	76.860.381
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		2.340.000	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339	V.21	1.335.477.746	690.624.844
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		68.670.209.789	64.018.479.639
I. Vốn chủ sở hữu	410		68.670.209.789	64.018.479.639
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.22	50.000.000.000	50.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.22	6.848.153.243	5.416.879.822
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.22	1.509.435.559	1.016.460.085
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.22	10.312.620.987	7.585.139.732
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		90.539.100.449	82.802.615.840



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
1. Tài sản thuê ngoài		-	-	-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-	-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-	-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-	-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-	-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-	-	-

Đồng Nai, ngày 25 tháng 02 năm 2011



Chu Huyền Trang
Người lập biểu



Huỳnh Phú Hào
Kế toán trưởng



Lương Minh Hiền
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2010

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	59.596.889.937	51.922.135.371
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03	VI.1	200.000	350.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	59.596.689.937	51.921.785.371
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	42.997.164.352	37.746.644.673
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		16.599.525.585	14.175.140.698
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.242.848.386	4.858.823.692
7. Chi phí tài chính	22		43.400	22.633.333
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	22.633.333
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.4	6.974.052.212	5.633.633.154
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		12.868.278.359	13.377.697.903
11. Thu nhập khác	31	VI.5	55.195.940	719.032.058
12. Chi phí khác	32	VI.6	35.871.151	14.021.713
13. Lợi nhuận khác	40		19.324.789	705.010.345
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		12.887.603.148	14.082.708.248
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.15	368.386.948	855.520.886
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>12.519.216.200</u>	<u>13.227.187.362</u>
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		-	-
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		12.519.216.200	13.227.187.362
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	<u>2.504</u>	<u>2.645</u>

Đồng Nai, ngày 25 tháng 02 năm 2011


Chu Huyền Trang
Người lập biểu


Huỳnh Phú Hào
Kế toán trưởng


Lương Minh Hiền
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2010

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
			-	
1. Lợi nhuận trước thuế	01		12.887.603.148	14.082.708.248
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.8, 9	1.574.478.959	1.268.404.788
- Các khoản dự phòng	03		-	(46.500.000)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, 6	(3.124.219.687)	(4.690.053.167)
- Chi phí lãi vay	06		-	22.633.333
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		11.337.862.420	10.637.193.202
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		297.860.675	(5.068.108.058)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.219.926.712)	328.957.713
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		3.603.772.434	5.658.206.530
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(705.800.001)	469.744.477
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	(22.633.333)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.15	(1.356.123.532)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		(724.681.200)	(349.640.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		11.232.964.084	11.653.720.531
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8, 10	(17.596.601.770)	(9.158.956.005)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(23.137.250.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	V.11	604.305.000	6.964.150.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.4, VI.3	3.030.994.157	2.389.161.082
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(13.961.302.613)	(22.942.894.923)



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	4.000.000.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	(4.000.000.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.22	(6.500.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(6.500.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(9.228.338.529)	(11.289.174.392)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	24.688.388.346	35.977.562.738
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	15.460.049.817	24.688.388.346

Đồng Nai, ngày 25 tháng 02 năm 2011

Chu Huyền Trang
Người lập biểu

Huỳnh Phú Hào
Kế toán trưởng



Lương Minh Hiền
Tổng Giám đốc

0474
CÔNG T
PHIẾM HỮ
TOÁN
VÁI
HỒ C

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2010

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi năm 2010 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi và Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

- Hình thức sở hữu vốn của công ty mẹ** : Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ
- Ngành nghề kinh doanh** : Xử lý các loại nước thải và chất thải (sinh hoạt, công nghiệp nguy hại và đô thị); Thu gom, phân loại, đóng gói và vận chuyển chất thải, rác thải; Dịch vụ tư vấn về kỹ thuật môi trường và tài nguyên; Tư vấn, mua bán, trồng và chăm sóc cây xanh, thảm cỏ; Kinh doanh khách sạn, nhà hàng và dịch vụ bảo vệ.

- Tổng số các công ty con** : 01
Trong đó:
Số lượng công ty con được hợp nhất: 01

5. Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Quyền biểu quyết</i>
Công ty TNHH một thành viên dịch vụ bảo vệ Sonadezi	22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	100%	100%

- Nhân viên**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 Tập đoàn có 195 nhân viên đang làm việc tại các công ty trong Tập đoàn (cuối năm trước là 179 nhân viên).

- Đặc điểm hoạt động của Tập đoàn trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất**
Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi tiếp tục đầu tư xây dựng cơ bản nhà máy xử lý chất thải Quang Trung tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, diện tích đất sử dụng khoảng 130 ha.

Năm 2010, Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành đã chuyển từ hình thức cho Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi thuê nhà máy xử lý nước thải ở Khu công nghiệp Long Thành sang hình thức thuê Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi vận hành nhà máy xử lý nước thải này nên doanh thu hoạt động này năm 2010 giảm khoảng 2 tỷ VND so với năm 2009.



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Các công ty trong Tập đoàn sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

3. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	08 – 15
Máy móc và thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 – 06
Tài sản cố định khác	05

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao trong 5 năm.

8. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc. Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

9. Chi phí trả trước dài hạn

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ là 24 tháng.

10. Các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả thương mại và các khoản phải trả khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

11. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

12. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm và bảo hiểm thất nghiệp

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 tại các công ty trong Tập đoàn. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí theo hướng dẫn tại Thông tư 82/2003/TT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Bộ Tài chính. Trường hợp quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc trong năm thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 người sử dụng lao động phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động và 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ quy định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp người sử dụng lao động không phải trích lập dự phòng trợ cấp mất việc làm cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009. Tuy nhiên trợ cấp thôi việc trả cho người lao động đủ điều kiện cho thời gian làm việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2009 là mức lương bình quân trong vòng sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc.

13. Trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được sử dụng cho đầu tư khoa học và công nghệ. Quỹ này được trích lập bằng 5% thu nhập tính thuế và được hạch toán vào chi phí.

14. Nguồn vốn kinh doanh – quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Tập đoàn là vốn đầu tư của chủ sở hữu và được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông công ty mẹ.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ của các công ty trong Tập đoàn.

15. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

17. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

18. Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

02047
CÔNG
NHẬN
TỔ
TỬ V
TP H

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	55.358.469	50.058.975
Tiền gửi ngân hàng	1.572.329.638	2.209.310.482
Các khoản tương đương tiền	13.832.361.710	22.429.018.889
Cộng	<u>15.460.049.817</u>	<u>24.688.388.346</u>

2. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu dịch vụ ăn uống	519.976.972	18.128.000
Phải thu dịch vụ xử lý nước thải	590.648.770	469.140.253
Phải thu các dịch vụ khác	2.211.053.867	800.573.705
Cộng	<u>3.321.679.609</u>	<u>1.287.841.958</u>

3. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	156.200.000	119.614.000
Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp	-	4.668.878.428
Công ty cổ phần phát triển đô thị công nghiệp 2	671.366.300	-
Các nhà cung cấp khác	1.947.549.355	2.185.158.470
Cộng	<u>2.775.115.655</u>	<u>6.973.650.898</u>

4. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn dự thu	64.051.400	166.571.537
Phải thu hộ tiền xử lý nước thải KCN Long Thành	1.047.542.157	-
Phải thu khác	320.738.882	4.959.690
Cộng	<u>1.432.332.439</u>	<u>171.531.227</u>

448-C
TY
HỮU H
N VÀ
ÂN
CHI

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	1.294.736.725	309.999.435
Công cụ, dụng cụ	53.692.961	52.256.761
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	3.374.110.672	444.284.441
Cộng	<u>4.722.540.358</u>	<u>806.540.637</u>

6. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước

Khoản thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa trong năm

7. Tài sản ngắn hạn khác

Khoản tạm ứng cho nhân viên.

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá						
Số đầu năm	7.537.531.555	2.713.265.742	1.280.125.983	1.652.514.720	12.636.364	13.196.074.364
Mua sắm mới	147.781.758	503.356.895	-	206.336.498	-	857.475.151
Giảm trong năm	-	-	-	(10.040.000)	-	(10.040.000)
Số cuối năm	<u>7.685.313.313</u>	<u>3.216.622.637</u>	<u>1.280.125.983</u>	<u>1.848.811.218</u>	<u>12.636.364</u>	<u>14.043.509.515</u>
Trong đó:						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	1.195.073.514	636.403.806	176.286.089	660.772.839	6.318.180	2.674.854.428
Khấu hao trong năm	594.467.217	448.315.745	160.015.748	356.445.101	2.527.272	1.561.771.083
Giảm trong năm	-	-	-	(4.350.667)	-	(4.350.667)
Số cuối năm	<u>1.789.540.731</u>	<u>1.084.719.551</u>	<u>336.301.837</u>	<u>1.012.867.273</u>	<u>8.845.452</u>	<u>4.232.274.844</u>
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	6.342.458.041	2.076.861.936	1.103.839.894	991.741.881	6.318.184	10.521.219.936
Số cuối năm	<u>5.895.772.582</u>	<u>2.131.903.086</u>	<u>943.824.146</u>	<u>835.943.945</u>	<u>3.790.912</u>	<u>9.811.234.671</u>
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Phần mềm máy vi tính
Nguyên giá	
Số đầu năm	92.663.000
Số cuối năm	92.663.000
<i>Trong đó:</i>	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	17.207.876
Khấu hao trong năm	12.707.876
Số cuối năm	29.915.752
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	75.455.124
Số cuối năm	62.747.248
<i>Trong đó:</i>	
Tạm thời chưa sử dụng	-
Đang chờ thanh lý	-

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng công trình Khu xử lý chất thải Quang Trung.

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	7.151.524.041	-
Chi phí phát sinh trong năm	16.739.126.619	7.151.524.041
Kết chuyển hàng tồn kho trong năm	(2.696.073.009)	-
Số cuối năm	21.194.577.651	7.151.524.041

11. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Đầu tư cổ phiếu	1.504.290	27.137.250.000	1.535.280	27.540.120.000
- Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	700.000	7.000.000.000	700.000	7.000.000.000
- Công ty cổ phần cơ khí giao thông vận tải Đồng Nai	-	-	30.990	402.870.000
- Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	804.290	20.137.250.000	804.290	20.137.250.000
Đầu tư vào đơn vị khác		3.000.000.000		3.000.000.000
Công ty TNHH xăng dầu Nam Việt				
Cộng		30.137.250.000		30.540.120.000

Cổ phiếu Công ty cổ phần cơ khí giao thông vận tải Đồng Nai giảm do bán toàn bộ 30.990 cổ phiếu với giá bán là 19.500 VND/cổ phiếu.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

12. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	546.343.673	1.016.088.150
Chi phí phát sinh	1.434.320.773	530.281.311
Kết chuyển vào chi phí SXKD	(728.520.772)	(1.000.025.788)
Số cuối năm	<u>1.252.143.674</u>	<u>546.343.673</u>

13. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành	-	231.000.000
Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	737.072	-
Các nhà cung cấp khác	3.160.052.947	1.224.826.112
Cộng	<u>3.160.790.019</u>	<u>1.455.826.112</u>

14. Người mua trả tiền trước

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Người mua trả tiền trước	328.106.672	512.850.969
- Trả trước dịch vụ ăn uống	53.231.300	2.956.800
- Trả trước dịch vụ tư vấn môi trường	272.605.900	495.894.000
- Trả trước dịch vụ khác	2.269.472	14.000.169
Doanh thu chưa thực hiện (nhận trước tiền dịch vụ xử lý chất thải)	-	356.125.800
Cộng	<u>328.106.672</u>	<u>868.976.769</u>

15. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	87.235.884	1.418.277.199	(1.505.513.083)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	855.520.886	368.386.948	(1.356.123.532)	(132.215.698)
Thuế thu nhập cá nhân	13.844.300	205.057.600	(164.332.900)	54.569.000
Tiền thuê đất	-	35.118.750	(35.118.750)	-
Các loại thuế khác	-	4.500.000	(4.500.000)	-
Cộng	<u>956.601.070</u>	<u>2.031.340.497</u>	<u>(3.065.588.265)</u>	<u>(77.646.698)</u>

Thuế nộp thừa được trình bày ở chi tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà Nước.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hoạt động xử lý chất thải, nước thải đối với các doanh nghiệp chế xuất	0%
- Cung cấp nước, vận chuyển chất thải	5%
- Các hoạt động khác	10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế TNDN phải nộp như sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 47221000295 ngày 06 tháng 11 năm 2007 do Ban Quản lý Khu công nghiệp Đồng Nai cấp, Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động kinh doanh các dịch vụ phục vụ khu công nghiệp với thuế suất thuế 20% trong 10 năm kể từ khi Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh và bằng 25% trong các năm tiếp theo, được miễn thuế trong 2 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 6 năm tiếp theo. Hoạt động kinh doanh này có thu nhập chịu thuế từ năm 2007.
- Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 47221000225 ngày 06 tháng 9 năm 2007 do Ủy Ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp, Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động kinh doanh xử lý nước thải, chất thải với thuế suất thuế 10% trong 15 năm kể từ khi dự án bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh và bằng 25% trong các năm tiếp theo, được miễn thuế trong 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo. Hoạt động kinh doanh này có thu nhập chịu thuế từ năm 2007.
- Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính phải nộp trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.887.603.148	14.082.708.248
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	136.500.000	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	<u>(1.332.123.700)</u>	<u>(961.374.844)</u>
Thu nhập tính thuế	11.691.979.448	13.121.333.404
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông	25%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	2.922.994.863	3.280.333.353
Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông	(1.532.764.749)	(1.234.896.396)
Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm	(1.021.843.166)	(1.189.916.071)
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	<u>368.386.948</u>	<u>855.520.884</u>

Thuế nhà đất

Tiền thuế đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

16. Phải trả người lao động

Quỹ lương năm 2010 được tính căn cứ trên đơn giá tiền lương là 15% trên doanh thu dịch vụ môi trường, nhà hàng, duy tu sửa chữa và 54% trên doanh thu dịch vụ bảo vệ.

Số dư cuối năm là quỹ tiền lương còn phải trả người lao động.

4744
KẾ TÍNH HỮ
TOÁN
VÃI
HỒ C

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**17. Chi phí phải trả**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí xử lý bùn thải	9.740.052.253	7.514.347.393
Chi phí phải trả khác	217.999.103	291.105.665
Cộng	<u>9.958.051.356</u>	<u>7.805.453.058</u>

18. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	41.148.970	36.038.369
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	37.414.200	39.151.200
Các khoản khác	88.884.400	-
Cộng	<u>167.447.570</u>	<u>75.189.569</u>

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	2.469.757.804	978.443.035	(609.321.000)	2.838.879.839
Quỹ phúc lợi	1.138.871.534	389.043.015	(115.360.200)	1.412.554.349
Cộng	<u>3.608.629.338</u>	<u>1.367.486.050</u>	<u>(724.681.200)</u>	<u>4.251.434.188</u>

20. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	76.860.381	52.036.182
Số trích lập bổ sung	58.119.405	72.780.399
Số đã chi	(11.686.225)	(47.956.200)
Số cuối năm	<u>123.293.561</u>	<u>76.860.381</u>

21. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	690.624.844	-
Số trích lập	644.852.902	690.624.844
Số cuối năm	<u>1.335.477.746</u>	<u>690.624.844</u>

Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ với tỷ lệ 5% lợi nhuận trước thuế dùng cho mục đích nghiên cứu và phát triển công nghệ môi trường.



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

22. Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	50.000.000.000	1.259.513.739	366.246.936	2.457.509.045	54.083.269.720
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	13.227.187.362	13.227.187.362
Trích lập các quỹ trong năm	-	4.157.366.083	650.213.149	(8.099.556.675)	(3.291.977.443)
Số dư cuối năm trước	50.000.000.000	5.416.879.822	1.016.460.085	7.585.139.732	64.018.479.639
Số dư đầu năm nay	50.000.000.000	5.416.879.822	1.016.460.085	7.585.139.732	64.018.479.639
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	12.519.216.200	12.519.216.200
Điều chỉnh bổ sung các quỹ trong năm trước do ưu đãi thuế	-	(279.041.260)	(93.013.753)	744.110.027	372.055.014
Trích lập các quỹ trong năm	-	1.710.314.681	585.989.227	(4.035.844.972)	(1.739.541.064)
Thanh toán cổ tức trong năm	-	-	-	(6.500.000.000)	(6.500.000.000)
Số dư cuối năm nay	50.000.000.000	6.848.153.243	1.509.435.559	10.312.620.987	68.670.209.789

Trong năm, Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi đã tạm phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2010 (trừ thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn) theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 14 tháng 5 năm 2010.

Cổ tức

Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi đã chi trả cổ tức năm trước bằng 13% mệnh giá với số tiền 6.500.000.000 VND.

Theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi, Đại hội cổ đông dự tính mức chia cổ tức năm nay là 14%/mệnh giá.

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	59.596.889.937	51.922.135.371
- Doanh thu dịch vụ môi trường	43.193.972.860	38.528.809.376
- Doanh thu dịch vụ duy tu cây xanh	5.420.011.729	4.806.559.027
- Doanh thu dịch vụ ăn uống	5.609.797.583	4.325.690.172
- Doanh thu dịch vụ khác	5.373.107.765	4.261.076.796
Các khoản giảm trừ doanh thu	(200.000)	(350.000)
<i>Chiết khấu thương mại</i>		
Doanh thu thuần	<u>59.596.689.937</u>	<u>51.921.785.371</u>
<i>Trong đó:</i>		
- Doanh thu dịch vụ môi trường	43.193.972.860	38.528.809.376
- Doanh thu dịch vụ duy tu cây xanh	5.420.011.729	4.806.559.027
- Doanh thu dịch vụ ăn uống	5.609.597.583	4.325.340.172
- Doanh thu dịch vụ khác	5.373.107.765	4.261.076.796

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn dịch vụ môi trường	27.937.499.608	25.204.071.990
Giá vốn dịch vụ duy tu cây xanh	5.101.824.956	4.592.582.963
Giá vốn dịch vụ ăn uống	5.770.396.110	4.571.060.694
Giá vốn dịch vụ khác	4.187.443.678	3.378.929.026
Cộng	<u>42.997.164.352</u>	<u>37.746.644.673</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	1.596.350.320	2.163.503.167
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	112.939.366	122.270.525
Lãi bán cổ phiếu	201.435.000	2.255.800.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	1.332.123.700	270.750.000
Hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính	-	46.500.000
Cộng	<u>3.242.848.386</u>	<u>4.858.823.692</u>

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	247.069.767	433.475.798
Chi phí đồ dùng văn phòng	1.763.579.918	1.711.406.156
Chi phí khấu hao	922.780.553	1.036.165.557
Chi phí dịch vụ mua ngoài	686.324.620	400.598.726
Chi phí khác	3.354.297.354	2.051.986.917
Cộng	<u>6.974.052.212</u>	<u>5.633.633.154</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu tiền điện nước	47.253.345	80.469.630
Thu nhập khác	7.942.595	638.562.428
Cộng	<u>55.195.940</u>	<u>719.032.058</u>

6. Chi phí khác

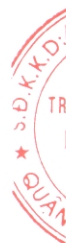
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại tài sản cố định đã xóa sổ	5.689.333	-
Chi phí khác	30.181.818	14.021.713
Cộng	<u>35.871.151</u>	<u>14.021.713</u>

7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.519.216.200	13.227.187.362
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	12.519.216.200	13.227.187.362
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	5.000.000	5.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>2.504</u>	<u>2.645</u>

8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	8.797.800.882	5.748.456.284
Chi phí nhân công	9.865.895.954	10.359.099.883
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.574.478.959	1.268.404.788
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.558.136.862	4.968.798.806
Chi phí khác	25.119.853.316	21.386.916.936
Cộng	<u>49.916.165.973</u>	<u>43.731.676.697</u>



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	551.400.000	504.537.780
Thưởng	94.300.000	115.456.000
Thu nhập khác	61.100.000	36.640.000
Cộng	<u>706.800.000</u>	<u>656.633.780</u>

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp	Cổ đông sở hữu 20% vốn điều lệ
Công ty TNHH một thành viên dịch vụ môi trường đô thị Đồng Nai	Cổ đông sở hữu 10% vốn điều lệ
Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành	Công ty con của Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp và sở hữu 5% vốn điều lệ
Công ty cổ phần phát triển đô thị công nghiệp số 2	Công ty con của Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp và sở hữu 5% vốn điều lệ
Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	Công ty liên kết của Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp và sở hữu 3% vốn điều lệ
Công ty TNHH một thành viên xây dựng cấp nước Đồng Nai	Công ty con của Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp và sở hữu 2% vốn điều lệ
Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và vật liệu Đồng Nai	Công ty con của Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp và sở hữu 2% vốn điều lệ
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình	Công ty liên kết của Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp và sở hữu 2% vốn điều lệ
Công ty cổ phần công trình giao thông Đồng Nai	Công ty con của Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp và sở hữu 2% vốn điều lệ
Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	Công ty con của Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng công ty phát triển Khu công nghiệp		
Sử dụng dịch vụ	4.017.984.515	2.003.022.684
Đầu tư khu xử lý chất thải Quang Trung	-	4.668.878.428
Cung cấp dịch vụ	-	749.000.000
Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành		
Thuê tài sản	-	2.321.000.000
Sử dụng dịch vụ	15.966.567.788	117.056.163
Dịch vụ phải trả	118.092.765	-
Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức		
Sử dụng dịch vụ	277.204.727	95.400.000
Tư vấn giám sát, thiết kế	114.284.794	70.602.547
Công ty cổ phần phát triển đô thị công nghiệp số 2		
Sử dụng dịch vụ	82.919.000	-
Dịch vụ phải trả (thuê tài sản)	480.000.000	-
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình		
Sử dụng dịch vụ	140.490.355	-
Công ty TNHH một thành viên dịch vụ môi trường đô thị Đồng Nai		
Dịch vụ phải trả (xử lý rác sinh hoạt)	95.000.000	-
Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình		
Thuê tài sản	3.788.000.000	-
Sử dụng dịch vụ	8.341.931.397	-
Dịch vụ phải trả	235.985.631	-
Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty phát triển Khu công nghiệp Biên Hòa	725.137.972	4.786.578.428
Công ty cổ phần phát triển đô thị công nghiệp số 2	671.366.300	-
Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	1.372.351.886	-
Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	188.320.000	131.934.000
Công nợ phải thu	<u>2.957.176.158</u>	<u>4.918.512.428</u>
Công ty phát triển Khu công nghiệp Biên Hòa	45.000.000	-
Công ty cổ phần phát triển đô thị công nghiệp số 2	26.000.000	-
Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	34.737.072	-
Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành	110.000.000	231.000.000
Cộng nợ phải trả	<u>215.737.072</u>	<u>231.000.000</u>

20474

ÔNG
NHIỆM
H TOÁN
Ứ V

HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được tổ chức và quản lý theo tính chất của dịch vụ.

Lĩnh vực kinh doanh

Tập đoàn có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Dịch vụ môi trường.
- Dịch vụ duy tu.
- Dịch vụ ăn uống.
- Dịch vụ bảo vệ.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn được thể hiện ở Phụ lục đính kèm.

Khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Tập đoàn chỉ diễn ra trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Thông tin khác

Năm 2010, trong phạm vi có liên quan, Tập đoàn áp dụng các qui định tại Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp. Một số chỉ tiêu so sánh trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm trước được phân loại lại cho phù hợp với việc trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất năm nay.

Ngoài ra, ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính. Các yêu cầu của Thông tư này sẽ được áp dụng trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

Đồng Nai, ngày 25 tháng 02 năm 2011



CHU HUYỀN TRANG
Người lập biểu



HUỲNH PHÚ HÀO
Kế toán trưởng



LƯƠNG MINH HIỀN
Tổng Giám đốc

48-
TY
HỮU H
N VÀ
N
CHI

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Thụ lục: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

	Đến quá kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh:					Đơn vị tính: VND	
	Dịch vụ môi trường	Dịch vụ duy tu	Dịch vụ ăn uống	Dịch vụ bảo vệ	Các lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
Hiện nay							
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	43.193.972.860	5.420.011.729	5.609.597.583	4.775.399.992	597.707.773	-	59.596.689.937
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	42.000.000	-	(42.000.000)	-
Doanh doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	43.193.972.860	5.420.011.729	5.609.597.583	4.817.399.992	597.707.773	(42.000.000)	59.596.689.937
Đến quá kinh doanh theo bộ phận	15.256.473.252	318.186.773	(160.798.527)	486.925.204	74.296.594	(42.000.000)	15.933.083.296
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận							(6.307.609.923)
Chi phí khấu hao tài sản cố định							9.625.473.373
Chi phí vận hành và bảo trì							3.242.848.386
Chi phí tài chính							(43.400)
Chi phí khác							55.195.940
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành							(35.871.151)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại							(368.386.948)
Chi lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	17.826.356.383	-	238.276.446	21.175.454	945.114.260	-	19.030.922.543
Chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác							-
Chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trước dài hạn	609.843.444	20.242.866	399.132.492	108.769.602	1.165.011.327	-	2.302.999.737

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: 22B, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

chủ yếu: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực	Dịch vụ môi trường	Dịch vụ duy tu	Dịch vụ ăn uống	Dịch vụ bảo vệ	Các lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
Lãi trước thuế	38.528.809.376	4.806.559.027	4.325.340.172	2.368.963.632	1.892.113.164	-	51.921.785.371
Chi phí khấu hao và phân bổ tài sản cố định	-	-	-	472.657.477	-	(472.657.477)	-
Chi phí thuê tài sản cố định	38.528.809.376	4.806.559.027	4.325.340.172	2.841.621.109	1.892.113.164	(472.657.477)	51.921.785.371
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	13.324.737.386	213.976.064	(245.720.522)	201.640.380	827.879.356	(472.657.477)	13.849.855.187
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	(5.308.347.643)
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	8.541.507.544
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	4.858.823.692
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	(22.633.333)
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	719.032.058
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	(14.021.713)
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	(855.520.886)
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	-
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-	-	13.227.187.362
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	7.842.515.076	2.727.272	99.314.267	665.466.083	1.079.214.618	-	9.689.237.316
Chi phí thuê tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	467.898.639	22.268.363	281.585.249	40.773.432	1.455.904.893	-	2.268.430.576